

KẾ HOẠCH

Tiêm vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021-2022

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Dịch bệnh do chủng mới của vi rút Corona 2019 (COVID-19) được phát hiện lần đầu tại thành phố Vũ Hán, tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc vào tháng 12/2019. Tới nay, hầu như tất cả các quốc gia trên thế giới đã ghi nhận các trường hợp mắc COVID-19. Tại Việt Nam đã ghi nhận trường hợp nhiễm SARS-CoV-2 đầu tiên vào ngày 23/01/2020, tính đến ngày 31/3/2021, ghi nhận 2.603 trường hợp mắc, trong đó 2.359 trường hợp khỏi bệnh và 35 trường hợp tử vong. Tại tỉnh Bình Thuận đã liên tiếp 399 ngày (tính đến ngày 16/4/2021) không ghi nhận thêm trường hợp nào nhiễm COVID-19 ngoài cộng đồng.

Trước tình hình dịch bệnh COVID-19 đang diễn biến hết sức phức tạp, với biến thể vi-rút mới, có tốc độ lây lan nhanh và mạnh, để phòng chống hiệu quả COVID-19, các quốc gia trên thế giới và Việt Nam đã bắt đầu triển khai chương trình tiêm chủng. Tính đến nay, nước ta đã thực hiện tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 1 tại 19 tỉnh, thành phố cho 62.000 người là cán bộ, nhân viên y tế đang trực tiếp điều trị bệnh nhân COVID-19, các nhân viên y tế thực hiện các nhiệm vụ như lấy mẫu bệnh phẩm, xét nghiệm, truy vết, thành viên các tổ COVID-19 cộng đồng, Ban chỉ đạo phòng chống dịch, công an.

Chương trình COVAX Facility sẽ cung cấp vắc xin và vật tư tiêm chủng miễn phí để tiêm cho khoảng 15-16% dân số của 92 quốc gia trong đó có Việt Nam trong giai đoạn 2021-2022. Ngoài ra, Việt Nam đã tích cực tìm kiếm các nguồn vắc xin khác thông qua tiếp cận, trao đổi trực tiếp với các nhà sản xuất nước ngoài để đảm bảo vắc xin tiêm cho mọi người dân Việt Nam.

Để kịp thời tiếp nhận và sử dụng vắc xin từ các nguồn cung ứng khác nhau, tỉnh Bình Thuận cần xây dựng kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho người dân của tỉnh trên cơ sở tình hình dịch bệnh tại địa phương và khả năng cung ứng vắc xin nhằm tạo miễn dịch cộng đồng, phát triển kinh tế.

II. CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007.
- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016.
- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Thông tư số 38/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 của Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc.

- Quyết định số 1210/QĐ-BYT ngày 09/02/2021 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch tiếp nhận, bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021 - 2022 do COVAX Facility hỗ trợ.

- Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về việc mua và sử dụng vắc xin phòng COVID-19.

- Quyết định số 1464/QĐ-BYT ngày 05/3/2021 của Bộ Y tế về việc Ban hành hướng dẫn tiếp nhận, bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin phòng COVID-19.

- Công văn số 1734/BYT-DP ngày 17/3/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo công tác phòng chống dịch chủ động bằng việc sử dụng vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng nguy cơ và cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Có 95% đối tượng nguy cơ và cộng đồng được tiêm chủng đủ mũi vắc xin theo từng đợt phân bổ vắc xin của Bộ Y tế.

- Tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản và tổ chức tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đảm bảo an toàn, hiệu quả đáp ứng nhanh cho công tác phòng chống dịch.

IV. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Nguyên tắc

- Huy động tối đa các lực lượng tham gia tiêm chủng bao gồm các cơ sở y tế cấp tuyến, cả công lập và ngoài công lập, y tế các Bộ, ngành trên địa bàn tỉnh để tổ chức chiến dịch tiêm chủng.

- Tổ chức triển khai tiêm chủng ngay sau khi tiếp nhận vắc xin.

- Đảm bảo tỷ lệ bao phủ cao, an toàn tiêm chủng và tiếp cận công bằng cho người dân.

2. Đối tượng triển khai

a) Đối tượng ưu tiên (Theo phí theo khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ. Theo đó, **toàn tỉnh dự kiến: 192.015 người**, bao gồm:

- Nhóm 1: Lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch, gồm:

+ Người làm việc trong các cơ sở y tế, cụ thể gồm: Nhóm trực tiếp xét nghiệm SARS-CoV-2, nhóm trực tiếp khám, điều trị bệnh nhân nghi ngờ/xác định bệnh COVID-19, nhóm tiếp đón, phân luồng sàng lọc bệnh nhân COVID-19 và các nhóm khoa/ phòng khác tại cơ sở y tế;

+ Người tham gia phòng chống dịch COVID-19: Thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp, người làm việc ở các khu cách ly, làm nhiệm vụ truy vết, điều tra dịch tễ, tổ phòng, chống COVID-19 dựa vào cộng đồng, tình nguyện viên, phóng viên...;

- Nhóm 2 gồm: Nhân viên, cán bộ ngoại giao của Việt Nam được cử đi nước ngoài; hải quan, cán bộ làm công tác xuất nhập cảnh;

- Nhóm 3: Người cung cấp dịch vụ thiết yếu: Hàng không, vận tải, du lịch; cung cấp dịch vụ điện, nước...;

- Nhóm 4 gồm: Giáo viên, người làm việc tại các cơ sở giáo dục, đào tạo; người làm việc tại các cơ quan, đơn vị hành chính thường xuyên tiếp xúc với nhiều người;

- Nhóm 5: Người mắc các bệnh mãn tính, người trên 65 tuổi;

- Nhóm 6: Người sinh sống tại các vùng có dịch;

- Nhóm 7: Người nghèo, các đối tượng chính sách xã hội;

- Nhóm 8: Người được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cử đi công tác, học tập, lao động ở nước ngoài.

- Nhóm 9: Các đối tượng khác do Bộ Y tế quyết định căn cứ yêu cầu phòng chống dịch.

b) Những đối tượng, cá nhân khác không nằm trong các nhóm trên thực hiện tiêm chủng theo hình thức tự nguyện chi trả (Đối tượng từ 18 tuổi trở lên trên toàn tỉnh không quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ, dự kiến tiêm 20% đối tượng, **dự kiến khoảng 136.739 người**).

(Chi tiết đính kèm theo Phụ lục 1).

3. Phạm vi triển khai

- Triển khai sử dụng vắc xin trên phạm vi toàn tỉnh.

- Mức độ ưu tiên từ nguy cơ cao đến nguy cơ thấp hơn dựa trên tiêu chí sau:

+ Các khu vực ghi nhận trường hợp mắc và/hoặc tử vong do COVID-19 trong cộng đồng.

- + Đối tượng tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh.
- + Địa phương có mật độ dân số cao, có khu công nghiệp, có khu cách ly tập trung.
- + Các địa phương có đầu mối giao thông quan trọng.

4. Thời gian triển khai: Năm 2021 và năm 2022.

Căn cứ theo tiến độ, số lượng vắc xin được Bộ Y tế phân bổ và số lượng vắc xin được mua từ ngân sách của tỉnh, các đợt tiêm chủng sẽ được triển khai theo từng đợt cụ thể theo thứ tự ưu tiên tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ.

5. Phương thức triển khai

- Triển khai cơ bản như tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh, tiêm tại các điểm tiêm cố định, đảm bảo tỷ lệ bao phủ cao, an toàn tiêm chủng và tiếp cận công bằng cho người dân.
- Sử dụng hệ thống tiêm chủng mở rộng sẵn có, trong trường hợp cần thiết huy động các cơ sở tiêm chủng dịch vụ tham gia tổ chức tiêm chủng.
- Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố là đầu mối tổ chức triển khai kế hoạch tiêm phòng COVID-19 cho tất cả các đối tượng trên địa bàn.

V. CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Tập huấn

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ y tế về các nội dung triển khai tiêm vắc xin COVID-19: Tiếp nhận, bảo quản vắc xin, tổ chức điểm tiêm chủng vắc xin an toàn và hướng dẫn khám sàng lọc, theo dõi xử trí sau tiêm; thông tin về vắc xin COVID-19; hướng dẫn thống kê báo cáo...

2. Công tác thông tin, truyền thông

- Truyền thông nội dung Nghị quyết 21/NQ-CP ngày 26/2/2021 của Chính phủ, nhằm thông tin kịp thời đến người dân và dư luận về công tác triển khai vắc xin phòng COVID-19.
- Thực hiện hoạt động thông tin, truyền thông nhằm mục đích để người dân hiểu rõ về mục đích, ý nghĩa, hiệu quả của việc tiêm vắc xin phòng COVID-19; mục tiêu, đối tượng, địa bàn, phương thức triển khai tiêm vắc xin; chỉ định, chống chỉ định của vắc xin, phản ứng có thể gặp phải và hướng xử lý sau tiêm chủng.

3. Điều tra, lập danh sách đối tượng tiêm

Các cơ sở y tế, các ban ngành có liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện việc lập danh sách đối tượng tiêm chủng theo đúng quy định.

4. Tiếp nhận, bảo quản, cấp phát vắc xin, vật tư tiêm chủng

- Việc tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng thực hiện theo đúng các quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Sử dụng trang thiết bị, vật tư trong tiêm chủng mở rộng thường xuyên để tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin COVID-19 tại tất cả các tuyến. Việc vận chuyển vắc xin phải được thực hiện bởi cán bộ được đào tạo hướng dẫn bảo quản vắc xin. Trong quá trình vận chuyển bảo quản vắc xin tại các tuyến phải có thiết bị theo dõi nhiệt độ. Việc vận chuyển vắc xin đến điểm tiêm chủng thực hiện như sau:

+ Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố nhận vắc xin, vật tư tiêm chủng tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trước (từ 01 đến 03 ngày).

+ Các điểm tiêm chủng nhận vắc xin, vật tư tiêm chủng tại Trung tâm Y tế huyện vào sáng ngày thực hiện tiêm chủng (nhận và tiêm vắc xin trong ngày).

(Chi tiết vắc xin và vật tư đính kèm theo Phụ lục 2 và Phụ lục 3).

5. Tổ chức tiêm chủng

Tổ chức buổi tiêm chủng theo quy định của Bộ Y tế, bảo đảm tổ chức đồng bộ, đáp ứng đầy đủ yêu cầu về tiêm chủng và phòng, chống dịch COVID-19; đảm bảo về tiêm chủng cho người dân an toàn, cho cán bộ thực hiện tiêm chủng.

a) Các cơ sở y tế đóng trên địa bàn tỉnh

Thực hiện tiêm cho các đối tượng được phân công theo kế hoạch cụ thể và nhân viên của đơn vị mình.

b) Trung tâm Y tế tuyến huyện

Thực hiện tiêm cho các đối tượng thuộc địa phương quản lý.

c) Trạm Y tế tuyến xã

Thực hiện tiêm chủng các đối tượng thuộc tuyến xã, theo sự phân công của Trung tâm Y tế huyện.

Lưu ý: *Trong trường hợp địa phương không bố trí được điểm tiêm chủng hoặc số lượng đối tượng đông có thể huy động các cơ sở tiêm chủng dịch vụ trên địa bàn để triển khai thực hiện tiêm chủng.*

d) Giám sát và xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng

- Giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng: Các cơ sở tiêm chủng thực hiện giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Khi xảy ra trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng, quy trình điều tra, báo cáo kết quả điều tra, xử trí các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng theo Điều 6 Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế.

- Các cơ sở y tế chuẩn bị sẵn sàng trang thiết bị, thuốc vật tư y tế để tổ chức cấp cứu kịp thời các trường hợp xảy ra phản ứng bất lợi sau tiêm chủng. Tổ chức các đội cấp cứu lưu động sẵn sàng hỗ trợ các tuyến khi được yêu cầu.

đ) Hoạt động kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo

- Ban chỉ đạo các cấp phân công thành viên phụ trách và trực tiếp đi kiểm tra, giám sát các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện trước và trong suốt thời gian tổ chức chiến dịch.

- Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế tuyến huyện tăng cường tổ chức giám sát trước, trong và sau khi triển khai chiến dịch, giám sát các hoạt động chuyên môn như: Xây dựng và triển khai kế hoạch, điều tra đối tượng, tuyên truyền; tiếp nhận, bảo quản, phân phối vắc xin, vật tư tiêm chủng; giám sát phản ứng sau tiêm vắc xin.

- Công tác thông tin, báo cáo: Tổng hợp báo cáo hàng ngày kết quả triển khai tiêm chủng và tình hình phản ứng vắc xin phòng COVID-19 trước 16h00 hàng ngày cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh. Tổng hợp, báo cáo chiến dịch trong vòng 05 ngày sau khi kết thúc chiến dịch tiêm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí Trung ương chi cho các hoạt động

- Mua vắc xin, vật tư tiêm chủng (bơm kim tiêm, hộp an toàn,...), vận chuyển và bảo quản, tăng cường năng lực hệ thống dây chuyền lạnh tuyến Trung ương.

- Các hoạt động tập huấn cho tuyến tỉnh.

- Xây dựng các thông điệp truyền thông, triển khai các hoạt động truyền thông tại tuyến Trung ương.

2. Kinh phí địa phương chi cho các hoạt động

- Mua vắc xin tiêm cho các đối tượng khác không quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 21/NQ-CP.

- Mua vật tư, bơm kim tiêm, vận chuyển và bảo quản vắc xin từ tuyến trung ương về địa phương và các đơn vị.

- Tổ chức tập huấn cho các cơ sở tiêm chủng tuyến tỉnh, tuyến huyện, tuyến xã.

* Dự kiến kinh phí triển khai kế hoạch

- Nếu sử dụng vắc xin của AstraZeneca thì tổng kinh phí là: **41.897.629.000** đồng (*Bốn mươi một tỷ, tám trăm chín mươi bảy triệu, sáu trăm hai mươi chín ngàn đồng*), trong đó:

+ Dự trù kinh phí mua vắc xin: **36.099.096.000** đồng (*136.739 người x 2 liều x 1,1 hệ số hao phí x 120.000 đồng*);

+ Kinh phí vật tư tiêu hao: **2.693.085.000** đồng;

+ Kinh phí phục vụ các hoạt động khác: **3.105.448.000** đồng.

(Chi tiết kinh phí đính kèm Phụ lục 4).

- Nếu sử dụng vắc xin của Pfizer thì tổng kinh phí là: **56.938.919.000** đồng (*Năm mươi sáu tỷ, chín trăm ba mươi tám triệu, chín trăm mười chín ngàn đồng*), trong đó:

+ Dự trù kinh phí mua vắc xin: **51.140.386.000** (*136.739 người x 2 liều x 1,1 hệ số hao phí x 170.000 đồng*);

+ Kinh phí vật tư tiêu hao: **2.693.085.000** đồng;

+ Kinh phí phục vụ các hoạt động khác: **3.105.448.000** đồng.

(Chi tiết kinh phí đính kèm Phụ lục 5).

3. Nguồn đóng góp ủng hộ, viện trợ của tập thể, cá nhân phòng chống dịch COVID-19 và các nguồn kinh phí do các tổ chức, cá nhân sử dụng vắc xin tự nguyện chi trả.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp và hướng dẫn các các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Liên hệ chặt chẽ với Bộ Y tế đề xuất nhu cầu vắc xin COVID-19 và tiến độ tiếp nhận vắc xin về tỉnh.

- Trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra giám sát việc tổ chức tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế; chỉ đạo các cơ sở tiêm chủng đảm bảo nhân lực, vật tư, thuốc bảo đảm an toàn trong tiêm chủng và chuẩn bị các phương án sẵn sàng cấp cứu xử lý hiệu quả các sự cố bất lợi trong quá trình tổ chức tiêm chủng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện.

2. Các Sở, ban, ngành, mặt trận và các đoàn thể liên quan

- Phổ biến, quán triệt và giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị, cá nhân phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức chiến dịch.

- Tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, nhân viên, đoàn viên, hội viên trong đơn vị biết về lợi ích, hiệu quả của chiến dịch để phòng chống dịch COVID-19, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân, cộng đồng.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để triển khai các hoạt động tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho người dân trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Thực hiện công tác truyền thông về chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19. Tổ chức giám sát việc thực hiện công tác truyền thông, truyền thông khuyến khích các đơn vị, cá nhân, tổ chức đủ điều kiện tổ chức tiêm chủng tự nguyện và chi trả chi phí tiêm chủng.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, phù hợp với địa phương và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn xây dựng Kế hoạch và triển khai các hoạt động tập huấn, điều tra đối tượng và tiến hành tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn.

- Chỉ đạo phòng Văn hóa - Thông tin, Đài Truyền thanh xã, phường, thị trấn tuyên truyền về lợi ích tiêm vắc xin phòng COVID-19, theo dõi các phản ứng bất lợi sau tiêm.

- Bảo đảm nguồn kinh phí triển khai hoạt động tiêm chủng vắc xin COVID-19 theo phân cấp ngân sách.

Trên đây là Kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021-2022, yêu cầu các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Cục Y tế dự phòng;
- Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Mặt trận và các đoàn thể tỉnh;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ sở y tế (Giao Sở Y tế gửi);
- Báo Bình Thuận, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, KGVXNV. Việt.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Hòa